

2024御殿場ジュニア

御殿場市テニス協会

小学3年生以下(男子)

予選リーグ

6ゲーム先取ノーアド

			A1	A2	A3	A4	勝	負	順位
A1	青山琉真	あおやま庭球塾		2 - 6	6 - 2	6 - 0	2	1	2
A2	萩本 諒	TC Fuji Academy	6 - 2		6 - 3	6 - 0	3	0	1
A3	一瀬光真	高瀬カレッジ	2 - 6			6 - 0	1	2	3
A4	尾崎陸哉	D'S TENNIS CLUB	0 - 6	0 - 6	0 - 6		0	4	4

			B1	B2	B3	勝	負	順位	
B1	片野葵惟	D'S TENNIS CLUB		6 - 1	4 - 6	1	1	1	+3
B2	齋藤楓太		1 - 6		6 - 5	1	1	3	-4
B3	茂内凜空	あおやま庭球塾	6 - 4	5 - 6		1	1	2	+1

順位決定

6ゲーム先取ノーアド

1-2位トーナメント

A1位	A2	萩本 諒	TC Fuji Academy	1	6 2	4	6 4	優勝 萩本 諒
B2位	B3	茂内凜空	あおやま庭球塾					
A2位	A1	青山琉真	あおやま庭球塾	2	6 0			
B1位	B1	片野葵惟	D'S TENNIS CLUB					

3-4位トーナメント

A3位	A3	一瀬光真	高瀬カレッジ	5	6 2
B3位	B2	齋藤楓太			
A4位	A4	尾崎陸哉	D'S TENNIS CLUB	3	6 5

2024御殿場ジュニア

御殿場市テニス協会

小学3年生以下(女子)

予選リーグ

6ゲーム先取ノード

			C1			C2			C3			C4			勝	負	順位
C1	石井 柚羽	D'S TENNIS CLUB				6	-	2	6	-	2	6	-	4	3	0	1
C2	松村 采	あおやま庭球塾	2	-	6				6	-	2	6	-	4	2	1	2
C3	中島美玲	松田町立松田小学校	2	-	6	2	-	6				0	-	6	0	3	4
C4	大野恵菜	あおやま庭球塾	4	-	6	4	-	6	6	-	0				1	2	3

			D1			D2			D3			D4			勝	負	順位
D1	永田 琥羽	TAS				5	-	6	wo			6	-	1	2	1	2
D2	加藤明依	D'S TENNIS CLUB	6	-	5				wo			6	-	0	3	0	1
D3	山林さくら	ミナミ	def			def						def			0	3	4
D4	原里緒奈	あおやま庭球塾	1	-	6	0	-	6	wo						1	2	3

欠場

決勝

6ゲーム先取ノード

C1位 VS D1位

C1位	C1	石井 柚羽	D'S TENNIS CLUB	1	6	優勝
D1位	D2	加藤明依	D'S TENNIS CLUB			

2024御殿場ジュニア

御殿場市テニス協会

小学5年生以下(男子)

予選リーグ

6ゲーム先取ノード

			E1			E2			E3			E4			勝	負	順位
E1	田越奏多	ウインビレッジ				6	-	2	6	-	2	6	-	5	3	0	1
E2	石橋遥希	ミナミ	2	-	6				1	-	6	0	-	6	0	3	4
E3	有賀伊吹	D'S TENNIS CLUB	2	-	6	6	-	1				6	-	3	2	1	2
E4	神藤海寿	アクト	5	-	6	6	-	0	3	-	6				1	2	3

			F1			F2			F3			F4			勝	負	順位
F1	片野結翔	D'S TENNIS CLUB				6	-	0	6	-	3	6	-	4	3	0	1
F2	差生大輔	ミナミ	0	-	6				0	-	6	0	-	6	0	3	4
F3	高橋 航	Team T	3	-	6	6	-	0				3	-	6	1	2	3
F4	青山瑛理	あおやま庭球塾	4	-	6	6	-	0	6	-	3				2	1	2

決勝

6ゲーム先取ノード

E1位 VS F1位

E1位	E1	田越奏多	ウインビレッジ	1	4	優勝
F1位	F1	片野結翔	D'S TENNIS CLUB			

2024御殿場ジュニア

御殿場市テニス協会

小学5年生以下(女子)

6ゲーム先取ノーアド

優勝

			G1			G2			G3			G4			G5			勝	負	順位
G1	高野瀬花凜	TC Fuji Academy	-			6	-	2	6	-	4	6	-	4	6	-	0	4	0	1
G2	杉山莓佳	本日庭球日	2	-	6	-			3	-	6	0	-	6	6	-	3	1	3	4
G3	勝又あんな	ミナミ	4	-	6	6	-	3	-			5	-	6	6	-	0	2	2	3
G4	富田彩巴	高瀬カレッジ	4	-	6	6	-	0	6	-	5	-			6	-	0	3	1	2
G5	安田歩乃佳	荏原SSC	0	-	6	3	-	6	0	-	6	0	-	6	-			0	4	5

2024御殿場ジュニア

御殿場市テニス協会

中学2年生以下(男子)

予選リーグ

6ゲーム先取ノーアド

			H1	H2	H3	H4	勝	負	順位
H1	田越瑛翔	ウインブレッシング		6 - 0	6 - 3	6 - 0	3	0	1
H2	原賀駿太郎	D'S TENNIS	0 - 6		2 - 6	6 - 0	1	2	3
H3	小宮悠哉	Team T	3 - 6	6 - 2		6 - 0	2	1	2
H4	遠藤蓮夢	静清グリーンテニスクラ	0 - 6	0 - 6	0 - 6		0	3	4

			I1	I2	I3	勝	負	順位
I1	羽切康太	足柄ローンテニスクラブ		wo	0 - 8	1	1	2
I2	小宮徹也	Team T	def		def	0	2	3
I3	勝又 矜	D'S TENNIS	8 - 0	wo		2	0	1

欠場

			J1	J2	J3	勝	負	順位
J1	星崎友希	ミナミ		3 - 6	0 - 6	0	2	3
J2	遠藤奏歌	あおやま庭球塾	6 - 3		0 - 6	1	1	2
J3	永田蔵ノ祐	TAS	6 - 0	6 - 0		2	0	1

			K1	K2	K3	勝	負	順位
K1	梁瀬斗莉	D'S TENNIS		4 - 6	0 - 6	0	2	3
K2	森下瑛太	コスモステニスクラブ	6 - 4		0 - 6	1	1	2
K3	池田大悟	TAS	6 - 0	6 - 0		2	0	1

			L1	L2	L3	勝	負	順位
L1	藤本卓也	Team T		1 - 6	1 - 6	0	2	3
L2	石橋優希	ミナミ	6 - 1		0 - 6	1	1	2
L3	小長谷駿	D'S TENNIS	6 - 1	6 - 0		2	0	1

			M1	M2	M3	勝	負	順位
M1	尾崎煌哉	D'S TENNIS		1 - 6	2 - 6	0	2	3
M2	山口倫太郎	ミナミ	6 - 1		6 - 3	2	0	1
M3	杉山 凜	TC Fuji Academy	6 - 2	3 - 6		1	1	2

中学2年生以下(女子)

予選リーグ

6ゲーム先取ノード

			N1			N2			N3			N4			勝	負	順位
N1	吉川知那	プレスパティ オ				6	-	0	6	-	1	6	-	1	3	0	1
N2	小佐野佐粋	Team T	0	-	6				6	-	1	2	-	6	1	2	3
N3	安田麻梨乃	荏原SSC	1	-	6	1	-	6				2	-	6	0	3	4
N4	石井咲衣	D'S TENNIS	1	-	6	6	-	2	6	-	2				2	1	2

			O1			O2			O3			O4			勝	負	順位
O1	高野瀬柚寿	TC Fuji Academy				6	-	0	6	-	2	6	-	3	3	0	1
O2	萱沼桜愛	Team T	0	-	6				1	-	6	0	-	6	0	3	4
O3	勝又由希菜	D'S TENNIS	2	-	6	6	-	1				6	-	2	2	1	2
O4	井出結依子	コスモステ ニスクラブ	3	-	6	6	-	0	2	-	6				1	2	3

決勝

6ゲーム先取ノード

N1位 VS O1位

N1位	N1	吉川知那	プレスパティ オ	1	5	優勝
O1位	O1	高野瀬柚寿	TC Fuji Academy			